

NƯỚC ĐẠI CỒ VIỆT THỜI ĐÌNH-TIỀN LÊ

Câu 1: Lê Hoàn lên ngôi vua trong hoàn cảnh lịch sử như thế nào?

- A. Đinh Tiên Hoàng mất. Vua kế vị còn nhỏ nhà Tống chuẩn bị xâm lược nước ta
- B. Thế lực Lê Hoàn mạnh, ép nhà Đinh nhường ngôi
- C. Đinh Tiên Hoàng mất, các thế lực trong triều ủng hộ Lê Hoàn
- D. Nội bộ triều đình mâu thuẫn sau khi Đinh Tiên Hoàng mất

Câu 2: Nhà Tiền Lê đã tổ chức các đơn vị hành chính trong cả nước như thế nào?

- A. Chia thành 10 lộ, dưới lộ có châu và huyện
- B. Chia thành 10 lộ, dưới lộ có huyện và xã
- C. Chia thành 10 lộ, dưới lộ có phủ và huyện
- D. Chia thành 10 lộ, dưới lộ có phủ và châu

Câu 3: Quân đội thời Tiền Lê có những bộ phận nào?

- A. Bộ binh, tượng binh và kỵ binh
- B. Cấm quân và quân địa phương
- C. Quân địa phương và quân các lộ
- D. Cấm quân và quân các lộ

Câu 4: Thời kì Tiền Lê có mấy đời vua? Vị vua nào tồn tại lâu nhất?

- A. Bốn đời vua. Lê Long Đình lâu nhất
- B. Ba đời vua. Lê Long Việt lâu nhất
- C. Ba đời vua. Lê Đại Hành lâu nhất
- D. Hai đời vua. Lê Long Việt lâu nhất

Câu 5: Lê Hoàn chỉ huy cuộc kháng chiến chống Tống giành thắng lợi ở đâu?

- A. Ở sông Như Nguyệt
- B. Ở Chi Lăng-Xương Giang
- C. Ở Rạch Gầm-Xoài mút
- D. Ở sông Bạch Đằng

Câu 6: Bộ máy nhà nước thời Đinh-Tiền Lê được đánh giá như thế nào?

- A. Sơ khai
- B. Tương đối hoàn chỉnh
- C. Phức tạp
- D. Đơn giản

Câu 7: Hãy cho biết những nghề thủ công phát triển dưới thời Đinh-Tiền Lê?

- A. Đúc đồng, rèn sắt, làm giấy, dệt vải, làm đồ gốm
- B. Đúc đồng, luyện kim, làm đồ trang sức
- C. Đúc đồng, rèn sắt, dệt vải
- D. Đúc đồng, rèn sắt, làm đồ trang sức, làm đồ gốm

Câu 8: Lê Hoàn lên ngôi vua vào năm nào? Đặt niên hiệu là gì?

- A. Năm 981. Niên hiệu Ứng Thiên
- B. Năm 980. Niên hiệu Thái Bình
- C. Năm 979. Niên hiệu Hưng Thống
- D. Năm 980. Niên hiệu Thiên Phúc

Câu 9: Nhà Tiền Lê được thành lập và tồn tại trong khoảng thời gian nào?

- A. Năm 980 đến năm 1009
- B. Năm 979 đến năm 1008
- C. Năm 982 đến năm 1009
- D. Năm 981 đến năm 1007

Câu 10: Quốc hiệu của nước ta dưới thời Đinh Bộ Lĩnh là gì?

- A. Đại Cồ Việt
- B. Vạn Xuân
- C. Đại Việt
- D. Đại Ngu

Câu 11: Những việc làm nào của Đinh Bộ Lĩnh cho thấy tinh thần tự chủ tự cường, khẳng định chủ quyền quốc gia dân tộc?

- A. Đóng đô ở Hoa Lư
- B. Đặt niên hiệu là Thái Bình, cấm sử dụng niên hiệu là Trung Quốc
- C. Tất cả các câu trên đều đúng
- D. Tự xưng “Hoàng đế”, đặt Quốc hiệu là Đại Cồ Việt

Câu 12: Trong xã hội thời Đinh-Tiền Lê, tầng lớp nào dưới cùng của xã hội?

- A. Tầng lớp nông dân
- B. Tầng lớp nông nô
- C. Tầng lớp thợ thủ công
- D. Tầng lớp công nhân

Câu 13: Triều đình trung ương thời tiền Lê được tổ chức như thế nào?

- A. Vua đứng đầu, giúp vua có quan văn, quan võ

- B.** Vua nắm chính quyền và chỉ huy quân đội
C. Vua đứng đầu nắm toàn quyền, giúp việc vua có Thái Sư và Đại Sư
D. Vua đứng đầu nắm toàn quyền, giúp việc vua có các con của vua

Câu 14: Nhà Đinh tồn tại trong thời gian bao lâu?

- A.** 10 năm **B.** 14 năm **C.** 12 năm **D.** 15 năm

Câu 15: Kinh đô Hoa Lư thời Đinh Tiên Hoàng nay thuộc tỉnh nào?

- A.** Tỉnh Nam Định **B.** Tỉnh Ninh Bình **C.** Tỉnh Thái Bình **D.** Tỉnh Hà Nam

Câu 16: Nhà Đinh có mấy đời vua? Đời vua cuối cùng là ai?

- A.** Ba đời vua. Vua cuối cùng là Đinh Liễn
B. Hai đời vua. Vua cuối cùng là Đinh Điền
C. Hai đời vua. Vua cuối cùng là Đinh Toàn
D. Bốn đời vua. Vua cuối cùng là Đinh Toàn

Câu 17: Dưới thời của Lê Hoàn (Lê Đại Hành) tên nước ta à Đại Cồ Việt. Đúng hay sai?

- A.** Đúng **B.** Sai

Câu 18: Ý nghĩa của kháng chiến chống quân xâm lược Tống?

A. Biểu thị ý chí quyết tâm chống ngoại xâm của nhân dân ta **B.** Chứng tỏ 1 bước phát triển của đất nước

C. Chứng tỏ khả năng bảo vệ độc lập dân tộc của Đại Việt **D.** Tất cả các câu trên đúng

Câu 19: Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi xưng là “Hoàng đế” có ý nghĩa gì?

- A.** Đinh Bộ Lĩnh muốn khẳng định năng lực của mình
B. Đinh Bộ Lĩnh khẳng định nước ta độc lập và ngang hàng với Trung Quốc
C. Đinh Bộ Lĩnh muốn ngang hàng với Hoàng đế Trung Quốc
D. Đinh Bộ Lĩnh không bắt chước Ngô Quyền

Câu 20: Nhà Lê đã làm gì để phát triển sản xuất?

A. Mở rộng việc khai khẩn đất hoang **B.** Chú trọng công tác thủy lợi đào vét kênh ngòi

C. Tổ chức lễ Cày tịch điền và tự mình cày mấy đường **D.** Tất cả câu trên đều đúng

Câu 21: Khi Lê Hoàn lên ngôi vua nước ta phải đối phó với quân xâm lược nào?

- A.** Nhà Đường ở Trung Quốc **B.** Nhà Hán ở Trung Quốc
C. Nhà Minh ở Trung Quốc **D.** Nhà Tống ở Trung Quốc

Câu 22: Vua Đinh Tiên Hoàng đặt niên hiệu là gì?

- A.** Thiên Phúc **B.** Hưng Thống **C.** Thái Bình **D.** Ứng Thiên

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1	A	6	B	11	C	16	C	21	D
2	D	7	A	12	B	17	A	22	C
3	B	8	D	13	C	18	D		
4	C	9	A	14	C	19	B		
5	D	10	A	15	B	20	D		